
TUẦN 23:

Thứ hai ngày 18 tháng 2 năm 2019

TẬP ĐỌC - KỂ CHUYỆN (2 TIẾT):**NHÀ ẢO THUẬT****I. MỤC TIÊU:****1. Kiến thức:**

- Hiểu nghĩa của các từ trong bài: *ảo thuật, tình cờ, chứng kiến, thán phục, đại tài.*

- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Khen ngợi 2 chị em Xô- phi là những em bé ngoan, sẵn sàng giúp đỡ người khác. Chú Lí là người tài ba, nhân hậu, rất yêu quý trẻ em. (trả lời được các câu hỏi trong sách giáo khoa).

- Học sinh kể nối tiếp từng đoạn của câu chuyện dựa theo tranh minh họa. Học sinh M3 +M4 kể được từng đoạn câu chuyện bằng lời của Xô- phi hoặc Mác.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng đọc: Đọc đúng các từ, tiếng khó hoặc dễ lẫn (*ảo thuật, biểu diễn, nằm viện, nấp ló, linh kính,...*). Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, giữa các cụm từ.

- Rèn kỹ năng kể chuyện và kỹ năng nghe.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

***KNS:**

- *Thể hiện sự cảm thông.*

- *Tự nhận thức bản thân.*

- *Tư duy sáng tạo: bình luận, nhận xét.*

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:**

- Giáo viên: Tranh minh họa trong sách giáo khoa.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Hoạt động khởi động (3 phút) - Học sinh hát. - 2 học sinh đọc thuộc bài: " <i>Cái cầu</i> " và trả lời câu hỏi. - Kết nối bài học. - Giới thiệu bài - Ghi tên bài.	- Học sinh hát. - Học sinh thực hiện. - Học sinh nghe giới thiệu, mở sách giáo khoa.
2. HĐ Luyện đọc (20 phút) *Mục tiêu: - Đọc đúng, rành mạch, biết nghỉ hơi hợp lý sau dấu chấm, dấu phẩy và giữa các	

cụm từ.

*** Cách tiến hành:**

a. Giáo viên đọc mẫu toàn bài:

- Giáo viên đọc mẫu toàn bài một lượt, chú ý giọng đọc của từng đoạn:

+ Đoạn 1, 2, 3: đọc với giọng kể, chậm rãi, thông thả.

+ Đoạn 3: lời chú Lý giọng hồ hởi, thân mật.

+ Đoạn 4: đọc nhanh hơn 3 đoạn đầu thể hiện sự ngạc nhiên, thú vị, bất ngờ.

b. Học sinh đọc nối tiếp từng câu kết hợp luyện đọc từ khó

- Giáo viên theo dõi học sinh đọc bài để phát hiện lỗi phát âm của học sinh.

c. Học sinh nối tiếp nhau đọc từng đoạn và giải nghĩa từ khó:

- Luyện đọc câu khó, hướng dẫn ngắt giọng câu dài:

+ Nhưng/ hai chị em **không dám xin tiền mau vé/ vì bố đang **nằm viện.****// Các em biết mẹ rất **cần tiền.**//

+ Nhưng/ từ lúc chú ngồi vào bàn,/ cả nhà chứng kiến hết **bất ngờ** này đến **bất ngờ** khác.// (.)

- Giáo viên yêu cầu học sinh đặt câu với từ **thán phục, đại tài.**

d. Đọc đồng thanh

* Nhận xét, đánh giá, chuyển hoạt

- Học sinh lắng nghe.

- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp câu trong nhóm.

- Nhóm báo cáo kết quả đọc trong nhóm.

- Luyện đọc từ khó do học sinh phát hiện theo hình thức: Đọc mẫu (M4) => Cá nhân (M1) => Cả lớp (*ảo thuật, biểu diễn, nằm viện, nắp lọ, linh kính,...*).

- Học sinh chia đoạn (4 đoạn như sách giáo khoa).

- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc từng đoạn trong nhóm.

- Nhóm báo cáo kết quả đọc đoạn trong nhóm.

- Đọc phần chú giải (cá nhân).

- 1 nhóm đọc nối tiếp 4 đoạn văn trước lớp.

- Đại diện 4 nhóm đọc nối tiếp 4 đoạn văn trước lớp.

- Học sinh đọc đồng thanh toàn bài.

<p>động.</p> <p>3. HĐ tìm hiểu bài (15 phút):</p> <p>a. Mục tiêu: Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Khen ngợi 2 chị em Xô- phi là những em bé ngoan, sẵn sàng giúp đỡ người khác. Chú Lí là người tài ba, nhân hậu, rất yêu quý trẻ em.</p> <p>b. Cách tiến hành: Làm việc cá nhân – Chia sẻ cặp đôi – Chia sẻ trước lớp</p> <p>- Giáo viên yêu cầu 1 học sinh đọc to 5 câu hỏi cuối bài.</p> <p>- Giáo viên hỗ trợ Trưởng ban học tập lên điều hành lớp chia sẻ kết quả trước lớp.</p> <p>- <i>Vì sao chị em Xô - phi không đi xem ảo thuật?</i></p> <p>- <i>Vì sao hai chị em không chờ chú Lí dẫn vào rạp?</i></p> <p>- <i>Vì sao chú Lí tìm đến nhà Xô - phi và Mác?</i></p> <p>- <i>Những chuyện gì đã xảy ra khi mọi người ngồi uống trà?</i></p> <p>- Yêu cầu học sinh phát biểu theo ý cá nhân:</p> <p>+ <i>Bài đọc nói về việc gì?</i></p> <p>+ <i>Chúng ta học được điều gì qua bài đọc?</i></p> <p>=> Giáo viên chốt nội dung: <i>Khen ngợi 2 chị em Xô- phi là những em bé ngoan, sẵn sàng giúp đỡ người khác. Chú Lí là người tài ba, nhân hậu, rất yêu quý trẻ em.</i></p>	<p>- 1 học sinh đọc 5 câu hỏi cuối bài.</p> <p>- Nhóm trưởng điều hành nhóm mình thảo luận để trả lời các câu hỏi (thời gian 3 phút).</p> <p>- <i>Vì bố em đang nằm viện, mẹ rất cần tiền chữa bệnh cho bố, các em không dám xin tiền mẹ mua vé.</i></p> <p>- <i>Hai chị em nhớ lời mẹ dạy không được làm phiền người khác nên không muốn chờ chú trả ơn.</i></p> <p>- <i>Chú muốn cảm ơn hai bạn nhỏ rất ngoan đã giúp đỡ chú.</i></p> <p>- <i>Nhưng từ lúc chú ngồi vào bàn, cả nhà chứng kiến hết bất ngờ này đến bất ngờ khác: một cái bánh bông biển thành hai; cái dải băng đủ sắc màu từ lọ đường bắn ra,...</i></p> <p>- Suy nghĩ và nêu lên ý kiến của bản thân.</p> <p>- Học sinh lắng nghe.</p>
<p>4. HĐ Luyện đọc lại - Đọc diễn cảm (15 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <p>- Học sinh đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết.</p> <p>- Bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.</p> <p>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – nhóm - cả lớp</p>	

<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên hướng dẫn đọc đúng đoạn văn: Đọc với giọng bình thản. lời chú Lí (đoạn 3) thân mật, hồ hởi,... <p>-> Giáo viên nhận xét, đánh giá.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhận xét chung - Chuyển hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 học sinh M4 đọc mẫu đoạn 2. - Xác định các giọng đọc. - Nhóm trưởng điều khiển nhóm đọc phân vai. + Phân vai trong nhóm. + Luyện đọc phân vai trong nhóm. - Thi đọc phân vai trước lớp: Các nhóm thi đọc phân vai trước lớp. - Lớp nhận xét.
<p>5. HĐ kể chuyện (15 phút)</p> <p>* Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể lại được từng đoạn của câu chuyện dựa vào trí nhớ và 4 bức tranh minh họa 4 đoạn câu chuyện Nhà ảo thuật, kể lại câu chuyện theo lời của Xô-phi (hoặc Mác). - Đối với học sinh M3+ M4 kể lại được toàn bộ câu chuyện. <p>* Cách tiến hành:</p>	
<p>a. Giáo viên nêu yêu cầu của tiết kể chuyện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên yêu cầu dựa theo tranh minh họa kết hợp gợi ý với nội dung 4 đoạn trong truyện kể lại toàn bộ câu chuyện. <p>b. Hướng dẫn học sinh kể chuyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi học sinh M4 kể đoạn 1. - Giáo viên nhận xét, nhắc học sinh có thể kể theo một trong ba cách. + Cách 1: Kể đơn giản, ngắn gọn theo sát tranh minh họa. + Cách 2: Kể có đầu có cuối như không kĩ như văn bản. + Cách 3: Kể khá sáng tạo. * Tổ chức cho học sinh kể: - Học sinh tập kể. - Yêu cầu cả lớp lắng nghe và nhận xét. - Giáo viên nhận xét lời kể mẫu -> nhắc lại cách kể. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh quan sát tranh. - Học sinh kể chuyện cá nhân. - 1 học sinh (M3+4) kể mẫu theo tranh 1. - Cả lớp nghe. - Học sinh kết hợp tranh minh họa tập kể. - Học sinh kể chuyện cá nhân (Tự lựa chọn cách kể). - Học sinh kể chuyện theo nội dung từng đoạn

<p>c. Học sinh kể chuyện trong nhóm</p> <p>d. Thi kể chuyện trước lớp:</p> <p>* Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - M1, M2: Kể đúng nội dung. - M3, M4: Kể có ngữ điệu. <p>*Giáo viên đặt câu hỏi chốt nội dung bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Câu chuyện nói về việc gì?</i> + <i>Các em học được ở Xô –phi và Mác những phẩm chất tốt đẹp nào?</i> 	<p>trước lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đánh giá. - Nhóm trưởng điều khiển. - Luyện kể cá nhân. - Luyện kể nối tiếp đoạn trong nhóm. - Các nhóm thi kể nối tiếp đoạn trước lớp. - Lớp nhận xét. <p>- Học sinh trả lời theo ý đã hiểu khi tìm hiểu bài.</p> <p>- Học sinh tự do phát biểu ý kiến: <i>Yêu thương cha mẹ; ngoan ngoãn, sẵn sàng giúp đỡ mọi người.</i></p>
<p>6. HĐ ứng dụng (1phút)</p> <p>7. HĐ sáng tạo (1 phút)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Vẽ kể lại câu chuyện cho người thân nghe. - Kể về một nhà ảo thuật có tài lại thương yêu trẻ em mà mình biết. - Suu tầm thêm những câu chuyện kể về những đứa trẻ ngoan, tốt bụng, sẵn sàng giúp đỡ người khác.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

TOÁN:

TIẾT 111: NHÂN SỐ CÓ BỐN CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (TIẾP)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Học sinh biết thực hiện phép nhân số có 4 chữ số với số có một chữ số. (có nhớ hai lần không liền nhau).

- Vận dụng trong giải toán có lời văn.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng thực hiện phép nhân số có 4 chữ số với số có một chữ số.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán, vận dụng tính toán trong cuộc sống.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy – lập luận logic.

***Bài tập cần làm:** Làm bài tập 1, 2, 3, 4.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Sách giáo khoa, bảng phụ, phiếu học tập.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập, đặt và giải quyết vấn đề.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DAY – HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. HĐ khởi động (2 phút) - Trò chơi: Tính đúng, tính nhanh: Giáo viên đưa ra các phép tính cho học sinh thực hiện: 1502×4 1091×6 (...) - Tổng kết – Kết nối bài học. - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng.	- Học sinh tham gia chơi. - Lắng nghe. - Mở vở ghi bài.
2. HĐ hình thành kiến thức mới (15 phút): * Mục tiêu: Biết thực hiện phép nhân số có 4 chữ số với số có một chữ số (có nhớ hai lần không liền nhau). * Cách tiến hành: Việc 1: Hướng dẫn học sinh thực hiện phép nhân - Giáo viên ghi lên bảng: $1427 \times 3 = ?$ - Yêu cầu học sinh đặt tính rồi tính trên bảng con. - Mời 1 học sinh lên bảng thực hiện chia sẻ. - Giáo viên ghi bảng như sách giáo khoa. * Lưu ý: đối tượng học sinh M1+M2 đặt tính và thực hiện nhân từ phải sang trái. - Giáo viên chốt kiến thức: $\begin{array}{r} 1427 \\ \times 3 \\ \hline 4281 \end{array}$	- Học sinh quan sát. - Học sinh nêu cách đặt tính và tính: - Lớp theo dõi và nhận xét bạn thực hiện. + Đặt tính và thực hiện nhân từ phải sang trái. - Hai học sinh nêu lại cách nhân. + 3 nhân 7 bằng 21, viết 1 nhớ 2. + 3 nhân 2 bằng 6, thêm 2 bằng 8, viết 8. + 3 nhân 4 bằng 12, viết 2 nhớ 1. + 3 nhân 1 bằng 3, thêm 1 bằng 4, viết 4. => Viết theo hàng ngang: $1427 \times 3 = 4281$.
3. HĐ thực hành (15 phút): * Mục tiêu: Vận dụng trong giải toán có lời văn. * Cách tiến hành:	

Bài 1: (Trò chơi: Xi điện)

- Giáo viên tổ chức cho học sinh tham gia trò chơi để hoàn thành bài tập.

- Học sinh tham gia chơi.

$$\begin{array}{r} 2318 \quad 1092 \quad 1317 \quad 1409 \\ \times \quad 3 \quad \times \quad 3 \quad \times \quad 4 \quad \times \quad 5 \\ \hline 6954 \quad 3276 \quad 5268 \quad 7045 \end{array}$$

- Giáo viên nhận xét, tổng kết trò chơi, tuyên dương học sinh.

Bài 2:**(Cá nhân – Cặp đôi - Lớp)**

- Giáo viên theo dõi, giúp đỡ học sinh còn lúng túng.

- Học sinh làm bài cá nhân.

- Chia sẻ trong cặp.

- Chia sẻ kết quả trước lớp:

$$1107$$

$$\underline{\times \quad 6} \quad (\dots)$$

$$6642$$

- Giáo viên nhận xét chung.

Bài 3: (Cá nhân - Lớp)

- Yêu cầu lớp giải bài toán vào vở.

- Cả lớp thực hiện làm vào vở.

- Giáo viên đánh giá, nhận xét vở 1 số em, nhận xét chữa bài.

- Cho học sinh làm đúng lên chia sẻ cách làm bài.

- Học sinh chia sẻ kết quả.

Bài giải

Cả 3 xe chở được số ki-lô-gam gạo là:

$$1425 \times 3 = 4275 \text{ (kg)}$$

$$\text{Đáp số: } 4275 \text{ kg gạo}$$

Bài 4:**(Cá nhân – Cặp đôi - Lớp)**

- Giáo viên theo dõi, hỗ trợ học sinh còn lúng túng.

- Học sinh làm bài cá nhân.

- Chia sẻ trong cặp.

- Chia sẻ kết quả trước lớp:

Bài giải

Chu vi khu đất hình vuông đó là:

$$1508 \times 4 = 6032 \text{ (m)}$$

$$\text{Đáp số: } 6032 \text{ m}$$

- Giáo viên nhận xét chung.

- Giáo viên củng cố về cách tính chu vi hình vuông.

- Về xem lại bài đã làm trên lớp. Trò chơi “Nối nhanh, nối đúng”: Nối ở cột A với cột B cho thích hợp:

A

B

4. HĐ ứng dụng (2 phút)

5. HĐ sáng tạo (1 phút)	1408 x 4	6575
	2718 x 2	13272
	4424 x 3	5436
	1315 x 5	5632
	- Suy nghĩ và thử giải bài toán sau: <i>Tcó 4 phân xưởng, mỗi phân xưởng may được 1305 chiếc áo. Hỏi cả bốn phân xưởng may được tất cả bao nhiêu chiếc áo?</i>	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI: (VNEN)

RỄ CÂY CÓ ĐẶC ĐIỂM GÌ? (TIẾT 1)

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

BUỔI CHIỀU THỨ HAI:

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI: (VNEN)

RỄ CÂY CÓ ĐẶC ĐIỂM GÌ? (TIẾT 2)

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

ĐẠO ĐỨC

TÔN TRỌNG ĐÁM TANG (TIẾT 1)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Giúp học sinh hiểu:

- Đám tang là lễ chôn cất người chết, là 1 sự kiện đau buồn đối với những người thân của họ.

- Tôn trọng đám tang là không làm gì xúc phạm đến tang lễ chôn cất người đã khuất.

2. Kỹ năng: Học sinh biết ứng xử đúng khi gặp đám tang.

3. Thái độ:

- Học sinh có thái độ tôn trọng đám tang, cảm thông với nỗi đau khổ của những gđ có người vừa mất.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực phát triển bản thân, năng lực điều chỉnh hành vi đạo đức.

***KNS:**

- *Kỹ năng thể hiện sự cảm thông.*

- *Kỹ năng ứng xử.*

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Phiếu học tập cho hoạt động 2.

- Học sinh: Vở bài tập.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Hoạt động Khởi động (5 phút): + <i>Vì sao cần phải tôn trọng khách nước ngoài?</i></p> <p>- Kết nối kiến thức. - Giới thiệu bài mới – Ghi bài lên bảng.</p>	<p>- Hát. - <i>Tôn trọng khách nước ngoài là thể hiện lòng tự trọng và tự tôn dân tộc, giúp khách nước ngoài thêm hiểu và quý trọng đất nước, con người Việt Nam.</i> - Lắng nghe.</p>
<p>2. HĐ thực hành: (25 phút) * Mục tiêu: - Đám tang là lễ chôn cất người chết, là 1 sự kiện đau buồn đối với những người thân của họ. - Tôn trọng đám tang là không làm gì xúc phạm đến tang lễ chôn cất người đã khuất. * Cách tiến hành:</p>	
<p>Việc 1: Kể chuyện đám tang: (Làm việc theo nhóm -> Chia sẻ trước lớp) - Giáo viên kể chuyện (sử dụng tranh).</p> <p>+ <i>Mẹ Hoàng và 1 số người đi đường đã làm gì khi gặp đám tang?</i> + <i>Vì sao mẹ Hoàng lại dùng xe nhường đường cho đám tang?</i> + <i>Hoàng đã hiểu ra điều gì sau khi mẹ</i></p>	<p>- Quan sát tranh, học sinh lắng nghe. - Học sinh trao đổi nội dung trong nhóm -> chia sẻ trước lớp. + <i>Mẹ Hoàng và một số người đi đường đã dựng lại cho đám tang đi qua.</i> + <i>Vì mẹ tôn trọng người đã khuất và cảm thông với người thân của họ.</i> + <i>Hoàng hiểu cũng không nên chạy theo</i></p>

<p><i>giải thích?</i></p> <p>+ Qua câu chuyện trên, các em thấy cần phải làm gì khi gặp đám tang?</p> <p>+ Vì sao phải tôn trọng đám tang?</p> <p>*Giáo viên kết luận: Tôn trọng đám tang là không làm gì xúc phạm đến tang lễ.</p> <p>Việc 2: Đánh giá hành vi: (Làm việc cá nhân -> Chia sẻ trước lớp)</p> <p>- Phát phiếu học tập cho học sinh, yêu cầu học sinh làm bài tập.</p> <p>*Giáo viên kết luận: Các việc b,d, là những việc làm đúng, thể hiện sự tôn trọng đám tang các việc a,c,đ,e, là những việc việc không nên làm..</p> <p>Việc 3: Liên hệ (Làm việc cá nhân -> Cả lớp)</p> <p>- Giáo viên nêu yêu cầu liên hệ.</p> <p>- Trưởng ban Học tập mời 1 số bạn lên chia sẻ ý kiến trước lớp.</p> <p>- Giáo viên nhận xét và khen những học sinh đã biết cư xử đúng khi gặp đám tang.</p> <p>- Khuyến khích học sinh M1+ M2 chia sẻ.</p> <p>*Giáo viên kết luận chung.</p>	<p><i>xem chỉ trở, cười đùa khi gặp đám tang.</i></p> <p>+ Phải dụng xe nhường đường, không chỉ trở cười đùa khi gặp đám tang.</p> <p>+ Đám tang là nghi lễ hôn cất người chết là sự kiện đau buồn đối với người thân của họ.</p> <p>- Học sinh nhận phiếu ghi vào ô trống trước việc làm đúng, ghi sai trước việc làm sai:</p> <p>a, Chạy theo xem chỉ trở.</p> <p>b, Nhường đường.</p> <p>c, Cười đùa.</p> <p>d, Ngã mũ, nón.</p> <p>đ, Bóp còi xe xin đường.</p> <p>e, Luồn lách, vượt lên trước.</p> <p>- Học sinh chia sẻ trước lớp (giơ thẻ) và giải thích vì sao hành vi đó đúng hoặc sai.</p> <p>- Học sinh tự liên hệ về cách ứng xử của bản thân.</p> <p>- 1 số học sinh trao đổi việc ứng xử của mình khi gặp đám tang.</p> <p>- Học sinh nhận xét</p>
<p>3. Hoạt động ứng dụng (3 phút)</p> <p>4. HĐ sáng tạo (2 phút)</p>	<p>- Nêu việc làm, biểu hiện của bản thân khi gặp đám tang.</p> <p>- Cùng bạn bè, gia đình thực hiện những việc làm, biểu hiện đúng khi gặp đám tang.</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG: